TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số bản án: 88 /2023/HSST
Ngày: 26/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hùng, Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Vân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Đông – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/TLST – HS ngày 23 tháng 11 năm 2023. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thế H**; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12/01/1973 tại: huyện H, TP N; Tên gọi khác: Không

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện H, TP N

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông : Nguyễn Thế B (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1933; Vợ: Nguyễn Thị Giáo, sinh năm 1973; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2007

* Tiền án, tiền sự: 06 tiền án:

- Ngày 07/3/1996, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội Giả mạo giấy chứng nhận, tài liệu của cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội tại bản án số 04/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/6/1996.

- Ngày 17/3/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 16/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 10/8/1998.

- Ngày 10/5/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 12 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ. Tổng

hợp hình phạt của hai tội là 36 tháng tù tại bản án 14/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/8/2001.

- Ngày 07/10/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 28/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/9/2005

- Ngày 29/7/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép trái ma tuý; 5 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 12 năm tại bản án số 45/2008/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 07/9/2017.

- Ngày 11/06/2019 Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án số 28/2019/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/11/2021.

Nhân thân:

- Ngày 26/06/2008 bị Công an xã Tảo Dương Văn, Ứng Hoà, Hà Nội ra Quyết định xử phạt hành chính 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Đã nộp phạt ngày 26/03/2008.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/07/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lương Sơn cho đến nay. Được trích xuất, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn X**; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Nguyễn Trường X.

Sinh ngày: 08/02/1975 tại: huyện H, TP N

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện H, TP N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: không xác định được; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1945; Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1973; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 11/5/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 08/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/6/2000.

- Ngày 16/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 10/2008/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/10/2010.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/07/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lương Sơn cho đến nay. Được trích xuất, có mặt.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh ngày 25/12/2000

HKTT: Thôn V, xã Th, huyện L , tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Huy L, sinh năm 1984

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện H, TP N . Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 28/7/2023, Nguyễn Thế H, sinh năm 1973 gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn X, sinh năm 1975 cùng có HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện H, TP N đi vào Chợ Bến, Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình để trộm cắp tài sản, X đồng ý. Sau đó, Xuân điều khiển xe mô tô BKS 29Y3-28386 (là xe của X) đến đón H ở đường làng và điều khiển xe chở Hân đi vào Chợ Bến, Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình. Trên đường đi đến Tế Tiêu, Mỹ Đức, Hà Nội thì H điều khiển xe chở X. Khi đến khu vực Chợ Bến, Thanh Cao, Lương Sơn, Hòa Bình. Cả hai dựng xe cạnh khu chợ, lúc này anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2000, HKTT: Thôn V, xã Th, huyện L , tỉnh Hoà Bình điều khiển xe máy Honda, loại xe Wave, màu trắng, BKS 28G1-172.94 đi chợ và dựng xe cạnh xe của H và X rồi đi bộ vào chợ. Thấy vậy, H và X nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe, H trực tiếp sử dụng tua-vít mang theo để phá khóa xe, còn Xđứng cảnh giới. Sau khi phá khóa, mở được khóa điện nổ máy xe, H bảo X điều khiển xe của X đi về còn H điều khiển xe máy vừa lấy trộm được của anh Nguyễn Văn Th, cùng đi về thôn Thôn Đ, xã T, huyện H, TP N. Về đến Thôn Đ, xã T, huyện H, TP N thì X điều khiển xe máy của mình đi về nhà, còn H điều khiển xe mô tô lấy trộm được đi về nhà của H. Sau đó H bán chiếc xe này cho anh Nguyễn Huy L, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện H, TP N với giá là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền bán xe H chia cho X là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), H hưởng lợi 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Số tiền này H và X đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 31/7/2023 Nguyễn Thế H và Nguyễn Văn X đã đến Cơ quan Công an huyện Lương Sơn để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 02/8/2023, Cơ quan CSĐT công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ra Yêu cầu định giá tài sản số 233 định giá tài sản bị chiếm đoạt. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình kết luận:

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn trắng-đen-bạc, số máy HC12E7406275, số khung 1251FY406226, BKS 28G1-172.94, dung tích xi lanh 97, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 3

năm 2017 (xe đã qua sử dụng) có giá trị qua định giá là: 8.300.000 đồng *(tám triệu ba trăm nghìn đồng).*

**** Vật chứng vụ án:***

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu trắng-đen-bạc, số khung 1251FY406226, số máy HC12E7406275, BKS 28G1-172.94.

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, số máy HC12E5603395, số khung RLHHC1216DY604052, BKS 29Y3-283.86, xe cũ đã qua sử dụng. Chủ sở hữu là Nguyễn Văn X.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357678106462437, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Văn Xuân.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357732108257210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Thế H.

- Đối với chiếc tua-vít Nguyễn Thế H dùng để phá khóa xe mô tô BKS 28G1-172.94, theo mô tả đặc điểm và lời khai của Hân thì Hân đã đánh rơi trên đường đi,

Cáo trạng số 92/CT-VKSLS ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Thế H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Văn X về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 36 đến 48 tháng tù tháng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 24 đến 30 tháng tù tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại 01 xe mô tô BKS 28G1-172.94; nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng – đen - bạc, số khung 1251FY406226, số máy HC12E7406275 nên không đề cập.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng anh Nguyễn Huy L không yêu cầu các bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn X hoàn trả nên không đề cập.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu xung quỹ nhà nước các vật chứng gồm:

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, số máy HC12E5603395, số khung RLHHC1216DY604052, BKS 29Y3-283.86, xe cũ đã qua sử dụng. Chủ sở hữu là Nguyễn Văn Xuân.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357678106462437, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Văn X.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357732108257210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Thế H.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận định giá, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 28/7/2023, tại chợ Bến, xã Thanh Cao, Nguyễn Văn X đứng cảnh giới để Nguyễn Thế H sử dụng tua vít phá khóa thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô BKS 28G1-172.94; nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng – đen - bạc, số khung 1251FY406226, số máy HC12E7406275 của anh Nguyễn Văn Th, sau đó đem bán cho anh Nguyễn Huy L lấy số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) chia nhau chi tiêu cá nhân hết. Trị giá tài sản bị trộm cắp được định giá 8.300.000 đồng (Tám triệu ba trăm nghìn đồng).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố Nguyễn Thế Hân về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Văn Xuân về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng do các bị cáo là người sử dụng ma túy, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Văn Th. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thế H giữ vai trò chính, là người chủ động gọi điện cho Nguyễn Văn X rủ đi trộm cắp tài sản, chủ động mang theo tua vít và là người phá khóa xe mô tô của anh Th, người trực tiếp bán xe cho anh L và hưởng lợi số tiền 1.400.000 đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 06 tiền án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Nguyễn Văn X, là người thực hành tích cực, sau khi được H gọi điện rủ đi trộm cắp đã sử dụng xe mô tô của mình đến đón H, đứng cảnh giới để Hân dùng tua vít phá khóa xe của anh Th và được hưởng lợi số tiền 1.100.000 đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu, do vậy cũng cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét áp dụng cho các bị cáo.

[5]Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có việc làm nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô BKS 28G1-172.94; nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng

– đen - bạc, số khung 1251FY406226, số máy HC12E7406275, nay anh Thực không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Huy L đã mua xe mô tô do các bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn X trộm cắp mà có, anh Long không yêu cầu các bị cáo hoàn trả nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Tịch thu phát xung quỹ nhà nước các vật chứng bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn X dùng vào việc phạm tội quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, số máy HC12E5603395, số khung RLHHC1216DY604052, BKS 29Y3-283.86, xe cũ đã qua sử dụng. Chủ sở hữu là Nguyễn Văn Xuân.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357678106462437, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Văn X.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357732108257210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Thế H.

[7] Đối với anh Nguyễn Huy L là người mua lại chiếc xe mô tô do Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn X trộm cắp của anh Nguyễn Văn Th nhưng không biết đó là tài sản do các bị cáo trộm cắp được mà có nên không đề cập xử lý về hình sự. Xác định anh Long là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn X phạm tội Trộm cắp tài sản

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H 48 (Bốn tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thuphát mại xung quỹ nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, số máy HC12E5603395, số khung RLHHC1216DY604052, BKS 29Y3-283.86, xe cũ đã qua sử dụng. Chủ sở hữu là Nguyễn Văn Xuân.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357678106462437, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Văn X.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, IMEI: 357732108257210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, là điện thoại di động của Nguyễn Thế H

Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/11/2023 giữa công an huyện Lương Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn X mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh;
- VKSND Huyện Lương Sơn;
- Sở Tư pháp HB;
- CA huyện L. Sơn;
- THAHS – DS;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khiêm